

Bản án số: **408/2024/HS-ST**

Ngày: 12-12-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thu Hà.**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Minh Phương;**

Bà Trần Thị Thanh Vân;

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Hồng Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đông Đa, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đông Đa tham gia phiên tòa: **Ông Chu Ngọc Minh** - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đông Đa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 378/2024/HSST ngày 08/11/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 417/2024/QĐXX - ST ngày 29/11/2024, đối với bị cáo:

L, sinh ngày 16/6/1985 tại Hà Nội; Đăng ký thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: P108 nhà F T, phường T, quận Đ, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Long Quốc B và bà Vũ Thị H; Vợ: Phạm Thị Hồng D; Có 02 con (sinh năm 2016, 2020); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tháng 8/2008 đến tháng 10/2010 cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm số 01 thành phố Hà Nội; Từ năm 2012 đến năm 2016 cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm 01 thành phố H; Danh bản, chỉ bản số 737 ngày 04/9/2024 do Công an quận Đ lập; Tạm giữ ngày 26/8/2024; Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H; Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** **Bà Vũ Thị H**, sinh năm 1956; Địa chỉ: P nhà T phố T, phường T, Đ, thành phố Hà Nội. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- **Ông Giáp Văn K**, sinh năm 1985;

- **Ông Nguyễn Huy B1**, sinh năm 1983;

- **Ông Phạm Bảo N**, sinh năm 1989;

- **Ông Nguyễn Minh Đ**, sinh năm 1983;

- **Ông Nguyễn Đăng T**, sinh năm 1987;

- **Ông Đỗ Hải N1**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Công an phường T, Phố T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 25/8/2024, tại phòng 108 nhà T phố T, phường T, Đ, Hà Nội. Bà Vũ Thị H (sinh năm 1956; trú tại phòng A nhà T phố T, phường T, quận Đ, Hà Nội) đang ngồi trong bếp ăn, thì xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau với con trai là Long Quốc Đ1. Do bức tức nên Long Quốc Đ1 đã dùng tay túm tóc, dúi đầu bà H xuống đất và dùng chân đạp vào đầu bà H khiến vùng trán của bà H bị sưng tím, sau đó Đ1 bỏ đi.

Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, khi bà H đang ngồi xem tivi trong nhà, thì Đ1 đi từ bên ngoài về tiếp tục to tiếng chửi bới bà H, sau đó Đ1 dùng tay trái đâm vào bụng bà H, khiến bà H đau phải cúi xuống dùng tay ôm bụng; Đ1 tiếp tục dùng tay đẩy vào đầu bà H, làm bà H ngã ngửa ra phía sau, gáy đập vào thành bậc cầu thang gây chảy máu. Sau đó, bà H đã đi đến bệnh viện để sơ cứu vết thương và đến trụ sở Công an phường T trình báo sự việc.

Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, Đ1 đã lấy 01 con dao dài khoảng 40cm và dùng băng dính quấn con dao trên vào tay phải, rồi cầm dao đứng trước cửa phòng 108 nhà tập thể 6B phố Trung Liệt hét ra phía ngoài *“thằng nào xuống bắt tao giết”*. Lúc này, anh Hoàng Hữu H1 (sinh năm 1981; Trú tại phòng B nhà T phố T, phường T, quận Đ, Hà Nội) là hàng xóm với bà H đi về thấy vậy nên đã khuyên ngăn Đ1 bỏ dao xuống và lên nhà mình uống rượu; Đ1 đồng ý, vứt lại con dao xuống đất và lên nhà anh H1.

Sau khi nhận được tin báo của bà Vũ Thị H, khoảng 21 giờ 55 phút cùng ngày, chỉ huy Công an phường T đã cử tổ công tác mặc đúng trang phục Công an nhân dân theo quy định, do đồng chí Thiếu tá Giáp Văn K (sinh năm 1985; là Phó trưởng Công an phường T) chỉ huy, cùng các đồng chí công an gồm: Thiếu tá Nguyễn Huy B1; Thiếu tá Phạm Bảo N, Thiếu tá Nguyễn Minh Đ, Đại úy Nguyễn Đăng T, Đại úy Đỗ Hải N1 xuống hiện trường để xác minh làm rõ và triệu tập Long Quốc Đ1 về trụ sở để làm việc. Đ1 đi từ phòng 203 ra phía ngoài hành lang tầng 2 nhà tập thể 6B phố Trung Liệt. Tổ công tác đã yêu cầu Đ1 xuống dưới tầng 1 để làm việc nhưng Đ1 kiên quyết không chấp hành và thách thức tổ công tác đi lên tầng 2 nhà tập thể 6B phố T. Thấy vậy, tổ công tác tiến lên khu vực tầng 2 thì Đ1 đã bỏ chạy vào bếp phòng 203 nhà tập thể 6B phố T, lấy 01 con dao dài khoảng 25cm, lưỡi dao bằng kim loại, đầu dao nhọn, cán dao làm bằng gỗ dài khoảng 10cm, Đ1 cầm bằng tay trái rồi lao ra ngoài cửa phòng 203 mục đích đe dọa, chống đối thì bị tổ công tác cùng anh Hoàng Hữu H1 áp sát, khống chế và tước con dao Đ1 đang cầm. Đ1 tiếp tục to tiếng, la hét, chửi bới, thách thức, đe dọa tổ công tác: *“mày hộ bố mày cái, mày đâm vào mặt bố mày cái, bố mày thích đi tù cực kỳ luôn, bố mày cắn mày là chết rồi, bố mày sida đấy, mày thích không”*; Tổ công tác khống chế và đưa Đ1 về trụ sở Công an phường để làm việc.

Tại trụ sở Cơ quan Công an, Long Quốc Đ1 đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 con dao dài khoảng 40cm có chuôi quấn băng dính màu đen; 01 con dao dài khoảng 25cm có lưỡi bằng kim loại, có đầu nhọn, có cán gỗ dài khoảng 10 cm; Thu giữ 01 USB ghi lại nội dung hình ảnh liên quan hành vi phạm tội của Long Quốc Đ1; Thu giữ 01 USB do đồng chí Đỗ Hải N1 - Cán bộ Công an phường T giao nộp, ghi lại nội dung hình ảnh liên quan hành vi của Long Quốc Đ1.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1182/KLTTCT-TTPY ngày 04/9/2024 của Trung tâm pháp y – Sở Y, giám định đối với bà H, kết luận: “Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ Y1 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

1. Các kết quả chính:

1.1. Vết rách da vùng cằm - gáy: 01%

1.2. Chạm thương phần mềm vùng trán trái không tổn thương xương, không có vết thương rách da: 0%.

2. Kết luận

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Vũ Thị H tại thời điểm giám định là: 01% (một phần trăm).

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương của bà Vũ Thị H do vật tay, vật tày có cạnh gây ra.

- Sưng nề bầm tím vùng trán trái, không có vết thương và vết rách da vùng cằm gáy không tổn thương xương, không tổn thương nội sọ, không gây ảnh hưởng đến chức năng và thẩm mỹ.”

Bản Cáo trạng số 389/CT-VKSĐĐ ngày 07/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội đã truy tố Long Quốc Đ1 về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và tội Chống người thi hành công vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị hại: Bà H giữ nguyên ý kiến về việc rút yêu cầu khởi tố về hành vi cố ý gây thương tích bà xác nhận việc bà rút đơn là hoàn toàn tự nguyện. Bà đề nghị HĐXX khoan hồng, cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm trở về để nuôi dạy con của bị cáo - do con út của bị cáo bị bệnh, sức khỏe của bà thì yếu, từ ngày bị cáo bị bắt giữ một mình phải trông nom, chăm sóc nên bà kiệt sức.

* Bị cáo khai nhận:

Trong khoảng thời gian từ 09 giờ và 19 giờ ngày 25/8/2024, tại phòng 108 nhà T phố T, phường T, quận Đ, Hà Nội. Long Quốc Đ1 có hành vi sử dụng tay, chân đánh gây thương tích cho mẹ đẻ là bà Vũ Thị H với tỷ lệ tổn hại sức khỏe của bà H là 01%.

Khoảng 21 giờ 55 phút cùng ngày, Tổ công tác của Công an phường T mặc đúng trang phục Công an nhân dân theo quy định, do đồng chí Thiếu tá Giáp Văn K (là Phó trưởng Công an phường T) chỉ huy, cùng các đồng chí Cán bộ Công an gồm:

Thiếu tá Nguyễn Huy B1; Thiếu tá Phạm Bảo N, Thiếu tá Nguyễn Minh Đ, Đại úy Nguyễn Đăng T, Đại úy Đỗ Hải N1 xuống hiện trường để xác minh làm rõ và triệu tập Long Quốc Đ1 về trụ sở làm việc. Khi tổ công tác đến khu vực hiện trường, thì Đ1 ra đứng ở hành lang tầng 2 nhà tập thể 6B phố Trung Liệt, không chấp hành và có lời lẽ thách thức tổ công tác. Tổ công tác đi lên tiếp cận thì Đ1 chạy vào bếp phòng 203 nhà tập thể 6B phố T, lấy 01 con dao dài khoảng 25cm, lưỡi dao bằng kim loại, đầu dao nhọn, cán dao làm bằng gỗ dài khoảng 10cm, Đ1 cầm dao bằng tay trái rồi lao ra ngoài cửa phòng 203 mục đích để đe dọa, chống đối thì bị tổ công tác kịp thời khống chế; Đ1 đã liên tục la hét, chửi bới, thách thức, đe dọa tổ công tác; Tổ công tác đã khống chế và đưa Đ1 về trụ sở Công an phường để lập hồ sơ xử lý.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, không bào chữa chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo rất ăn năn, hối lỗi, con trai của bị cáo bị bệnh tăng động, nên rất vất vả cho bà H.

* Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố Long Quốc Đ1 về tội Chống người thi hành công vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự; đối với việc rút yêu cầu khởi tố về hành vi Cố ý gây thương tích; đề nghị HĐXX đình chỉ giải quyết.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ.

Áp dụng khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, Điều 155, Điều 282 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ vào nội dung vụ án, các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự và không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định khởi tố, truy tố của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được coi là hợp pháp.

[2]. Đối với việc rút yêu cầu của bị hại: Trước và tại phiên tòa bà H tự nguyện rút yêu cầu khởi tố đối với hành vi cố ý gây thương tích. Nhận thấy: Việc rút đơn của bà H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật; Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; Điều 155, Điều 282 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử đối với tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị Công an quận Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo Đ1 theo Điều 64 Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

[3]. Hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 55 phút ngày 25/8/2024, Tổ công tác của Công an phường T mặc đúng trang phục Công an nhân dân theo quy định, do đồng chí Thiếu tá Giáp Văn K chỉ huy, cùng các đồng chí Cán bộ Công an gồm: Thiếu tá Nguyễn Huy B1; Thiếu tá Phạm Bảo N, Thiếu tá Nguyễn Minh Đ, Đại úy Nguyễn Đăng T, Đại úy Đỗ Hải N1 xuống hiện trường để xác minh làm rõ về tin báo và triệu tập Long Quốc Đ1 về trụ sở làm việc; Tuy nhiên, Đ1 đã không chấp hành, chửi bới và có lời lẽ thách thức tổ công tác; Khi tổ công tác tiếp cận thì bị cáo chạy vào bếp phòng 203 nhà tập thể 6B phố T, lấy 01 con dao dài khoảng 25cm, lưỡi dao bằng kim loại, đầu dao nhọn, cán dao làm bằng gỗ dài khoảng 10cm; Đ1 cầm dao bằng tay trái lao ra ngoài cửa phòng 203 mục đích để đe dọa, chống đối thì bị tổ công tác kịp thời khống chế.

Hành vi của bị cáo đã cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công nên đã phạm tội Chống người thi hành công vụ nên Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân chưa có tiền, tiền sự; bị cáo còn con nhưng không chịu làm việc phụng dưỡng mẹ mà lại có hành vi gây thương tích cho chính mẹ đẻ của mình; Hành vi cố ý gây thương tích tuy được đình chỉ do bị hại rút đơn, song thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật.

Hành vi chống người thi hành công vụ đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà Nước, làm mất trật tự xã hội, do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, giáo dục mọi người ý thức tuân theo pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

Hội đồng có xem xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối lỗi, bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, xin lỗi mẹ, mong được khoan hồng để sớm trở về chăm sóc con bị bệnh, đỡ đần cho mẹ già; Bà H đề nghị HĐXX khoan hồng cho bị cáo sớm trở về chăm sóc nuôi dưỡng con của bị cáo vì ngoài bà H và bị cáo thì không có ai nuôi dưỡng con của bị cáo; Do đó, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[4] Các vấn đề khác:

Đối với con dao dài khoảng 40cm có chuôi quấn băng dính màu đen. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là bà Vũ Thị H. Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả cho bà H, bà H nhận lại tài sản không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với con dao dài khoảng 25cm, có lưỡi bằng kim loại đầu dao nhọn, có cán bằng gỗ dài khoảng 10cm. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Hoàng Hữu H1. Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả cho anh H1; Anh H1 nhận lại tài sản không có yêu cầu đề nghị gì nên không xét.

Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bà H được miễn án phí theo Điều 2 Luật Người cao tuổi và Điều 12 Nghị quyết 326.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 330; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Long Quốc Đ1** phạm tội “**Chống người thi hành công vụ**”.

Xử phạt: Bị cáo **Long Quốc Đ1 09** (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/8/2024.

Căn cứ: Điểm d khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; Điều 155, Điều 282 Bộ luật tố tụng hình sự; Đình chỉ xét xử bị cáo đối với tội Cố ý thương tích.

Căn cứ: Điều 135, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 2 Luật Người cao tuổi; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án).

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Đống Đa;
- Công an quận Đống Đa;
- Chi cục THA quận Đống Đa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thu Hà